

Số: /KH - UBND

Sông Lô, ngày tháng 11 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Sông Lô**

Thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh. UBND huyện Sông Lô xây dựng Kế hoạch triển khai trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện (*sau đây gọi tắt là cơ quan*) như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Thực hiện có hiệu quả các chính sách của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 20/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng nhân tài tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2020-2025 tại các cơ quan, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng người có tài năng của huyện giai đoạn 2021-2025 và góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

##### **2. Yêu cầu**

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong đó trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, đặc biệt là vai trò quyết định của người đứng đầu trong việc triển khai xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút, trọng dụng người có tài năng của cơ quan.

- Việc thực hiện chính sách trong Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh được tiến hành đồng bộ với các mục tiêu giải pháp thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 20/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; kết hợp giữa xây dựng, trọng dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có của huyện với thu hút người có tài năng nhằm khuyến khích, huy động, thu hút, lựa chọn người có tài, có đức, hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp phát triển của huyện.

- Thủ trưởng các cơ quan thực hiện đánh giá, xếp loại, kết quả, hiệu quả làm việc của từng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thực chất; đề xuất việc lựa chọn, quản lý, sử dụng nhân tài theo thẩm quyền; tạo lập môi trường làm việc dân chủ, thân

thiện, sáng tạo để cán bộ, công chức, viên chức đam mê công hiến; cơ cấu lại đội ngũ phù hợp với năng lực, sở trường và hiệu quả của từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Xác định rõ trách nhiệm, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan; đảm bảo tính công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, đúng quy trình, đối tượng, nội dung chính sách; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ quan chủ trì:** Phòng Nội vụ

**2. Cơ quan phối hợp:** Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Văn hóa & Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao; Phòng Giáo dục & Đào tạo.

**3. Cơ quan thực hiện:** Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS công lập trên địa bàn.

### **4. Nội dung thực hiện**

a) Phòng Nội vụ phối hợp cùng Văn phòng HĐND&UBND:

- Tổ chức Hội nghị (*lồng ghép vào Phiên họp thường kỳ của UBND huyện*) để nghiên cứu, thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập và thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; các văn bản của Trung ương có liên quan gồm: Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11/2021.

b) Phòng GD&ĐT:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ tổ chức Hội nghị (có thể lồng ghép) để nghiên cứu, thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập và thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đến Hiệu trưởng các trường công lập trên địa bàn.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11/2021.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Hiệu trưởng các trường công lập trên địa bàn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

- Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập và thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, trường học.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11/2021 và thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

d) Phòng Văn hóa & Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao; Cổng thông tin giao tiếp điện tử.

- Thực hiện các chương trình tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; cử phóng viên theo dõi và đưa tin thường xuyên trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Thời gian thực hiện: Bình quân mỗi quý một lần.

### **III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Chính sách đặt hàng chuyên gia**

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Theo yêu cầu nhiệm vụ được giao, đề tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, quy hoạch, hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội của huyện; các cơ quan báo cáo, đề xuất với UBND huyện (*qua Văn phòng HĐND&UBND*) để tổng hợp gửi UBND tỉnh quyết định chủ trương đặt hàng.

- Sau khi có quyết định, thông báo về chủ trương của UBND tỉnh; các cơ quan (tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, quy hoạch, hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội) có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện ký kết hợp đồng và tổ chức triển khai thực hiện hợp đồng, đảm bảo có hiệu quả, sử dụng kinh phí đúng mục đích.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Phòng Nội vụ: Tổng hợp kết quả triển khai các chương trình, đề án trong báo cáo chung kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

#### **2. Đặt hàng chuyên gia, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật của ngành, lĩnh vực (thuộc phạm vi của các phòng, ban)**

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn, UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu cấp thiết đối với sự phát triển của ngành, đơn vị, địa phương và chủ trương xây dựng các chương trình, đề án, quy hoạch, hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội của huyện; cơ quan, đơn vị báo cáo, đề xuất với UBND huyện (*qua Văn phòng HĐND&UBND*) để tổng hợp gửi UBND tỉnh quyết định chủ trương đặt hàng.

- Văn bản đề nghị gồm các nội dung: Căn cứ pháp lý, nội dung hợp tác chuyên gia, đối tượng hợp tác, dự toán kinh phí, cách thức triển khai thực hiện và các nội dung khác có liên quan.

- Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 20 tháng 10 của năm trước liền kề hoạch khi có yêu cầu cấp thiết.

- Sau khi có quyết định, thông báo về chủ trương của UBND tỉnh; cơ quan (tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, quy hoạch, hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội) có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện ký kết hợp đồng và tổ chức triển khai thực hiện hợp đồng, đảm bảo có hiệu quả, sử dụng kinh phí đúng mục đích.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

### **3. Chính sách đặt hàng nghiên cứu khoa học**

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế & Hạ tầng

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn, UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Quy trình, thủ tục đặt hàng, nghiên cứu khoa học thực hiện theo quy định tại Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

- Phòng Kinh tế & Hạ tầng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để hướng dẫn, quản lý, kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện đề tài, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

### **4. Chính sách đào tạo sau đại học**

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hàng năm, các cơ quan có bản đăng ký nhu cầu đào tạo sau đại học đối với các ngành, nghề lĩnh vực cần thiết đối với sự phát triển của ngành, đơn vị, địa phương; số lượng dự kiến và đề xuất nhân sự cụ thể gửi về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*) trước **ngày 20 tháng 11 của năm trước liền kề** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định ban hành Kế hoạch hoặc ban hành thông báo danh mục các ngành, nghề, lĩnh vực tỉnh cần đào tạo sau đại học hằng năm theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản đề nghị cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học (giấy báo trúng tuyển, thông báo thu học phí, dự toán kinh phí đào tạo) về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định cử đi học theo phân cấp quản lý cán bộ và xem xét hỗ trợ học phí.

- Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học sau khi tốt nghiệp, cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để báo cáo UBND tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND.

- Cán bộ, công chức, viên chức được tỉnh cử đi đào tạo không thực hiện đúng quy định của tỉnh phải bồi thường gấp hai lần kinh phí được hỗ trợ. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì hướng dẫn việc thu hồi kinh phí bồi thường, nộp ngân sách.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết

### **5. Chính sách bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ**

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm Phòng Nội vụ căn cứ kế hoạch bồi dưỡng của UBND tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của Sở Nội vụ để báo cáo UBND tỉnh quyết định cử đi bồi dưỡng theo quy định.

- Cán bộ, công chức, viên chức được tỉnh cử đi bồi dưỡng tại nước ngoài không thực hiện đúng quy định của tỉnh phải bồi thường gấp hai lần kinh phí được hỗ trợ. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì hướng dẫn việc thu hồi kinh phí bồi dưỡng, nộp ngân sách.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

## **6. Chính sách thu hút người có tài năng**

### *6.1. Báo cáo danh mục ngành nghề, lĩnh vực thu hút*

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm, Phòng Nội vụ tham mưu với UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã có văn bản đăng ký nhu cầu thu hút gửi về UBND huyện để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Nội dung văn bản đăng ký thu hút bao gồm: Thực trạng, sự cần thiết, biên chế, vị trí việc làm, ngành, chuyên ngành, số lượng cần thu hút và các nội dung liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

### *6.2. Đối với các trường hợp thu hút thông qua tiếp nhận từ các cơ quan khác về cơ quan thuộc tỉnh*

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ danh mục các ngành, nghề, lĩnh vực tỉnh cần thu hút; Phòng Nội vụ tham mưu với UBND huyện có văn bản đề nghị thu hút kèm hồ sơ chuyển công tác báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

- Sau khi có quyết định tiếp nhận, Phòng Nội vụ có trách nhiệm tham mưu với UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ cấp kinh phí và thực hiện chi trả chính sách thu hút theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

### *6.3. Đối với các trường hợp thu hút thông qua tuyển dụng*

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ kết quả tuyển dụng theo Kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền. Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện có văn

bản (*kèm theo hồ sơ*) gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp cấp kinh phí thực hiện chính sách thu hút đối với các trường hợp trúng tuyển là đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND.

- Sau khi được cấp kinh phí, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm chi trả kinh phí theo quy định.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

## **7. Chính sách trọng dụng người có tài năng**

7.1. Chính sách về môi trường làm việc và quy hoạch, bổ nhiệm

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có tài năng. Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp tham mưu cho UBND huyện đánh giá xếp loại; đề xuất Hội đồng đánh giá, tuyển chọn, sàng lọc nhân tài của huyện.

- Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng đánh giá, tuyển chọn, sàng lọc nhân tài của tỉnh. Phòng Nội vụ có trách nhiệm tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện thực hiện các chính sách về trọng dụng người có tài năng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND và Điều 70 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

### *6.2. Các chính sách thưởng theo thành tích (theo 07 chính sách thưởng)*

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn; UBND cấp xã.

c) Nội dung thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ kết quả, thành tích đạt được của cán bộ, công chức, viên chức. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, có văn bản đề nghị kèm hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND tỉnh gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để trình UBND tỉnh cấp kinh phí thưởng. Riêng các chứng chỉ Tiếng Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc phải được các tổ chức quốc tế cấp và tính đến ngày Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND có hiệu lực còn hạn sử dụng theo quy định

d) Thời gian thực hiện: Theo quý, chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối quý.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Các phòng, ban, chuyên môn; UBND cấp xã, các trường MN, TH, TH&THCS trên địa bàn**

- Khẩn trương tổ chức triển khai học tập, nghiên cứu, quán triệt kỹ các nội dung của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND và Kế hoạch này tới cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã được giao chủ trì hoặc phối hợp trong Kế hoạch này đảm bảo có hiệu quả, giải quyết kịp thời, đúng chế độ, chính sách đối với các đối tượng áp dụng Nghị quyết.

## **2. Phòng Nội vụ**

- Giao Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực, giúp UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND tỉnh theo các nhiệm vụ đã được giao chủ trì hoặc phối hợp trong Kế hoạch này.

- Tổng hợp, thẩm định hồ sơ, báo cáo UBND huyện trình UBND tỉnh giải quyết các chính sách quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQQ-HĐND và Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết và tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương để báo cáo Huyện ủy, UBND huyện, UBND tỉnh theo quy định.

## **3. Chế độ báo cáo**

- Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp chung báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CPVP HĐND&UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp, Hội trực thuộc;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS, TH&THCS công lập trên địa bàn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Nghiệp**